

Bản án số: **71/2017/HSST**

Ngày: 16.09.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Ngô Văn Sỹ**

Nơi công tác: Chi hội Luật gia Khối cơ quan quận Liên Chiểu

2/ Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh**

Nơi công tác: Giảng viên trường Cao đẳng Kinh tế- Kế hoạch Đà Nẵng

- *Thư ký toà án:* Bà **Nguyễn Thị Bình** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Hoài Bảo**- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở trường Cao đẳng Kinh tế- Kế hoạch Đà Nẵng, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2017/HSST ngày 23 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

TRẦN PHẠM THẾ A (Tên gọi khác: **L**)- Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1981; nơi ĐKNKTT: tổ 3B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: số 856/6 đường T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá 09/12; con ông Trần Xuân H (c) và bà Phạm Thị Ngọc V (c); có vợ là Nguyễn Thị Mộng H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 27/10/1998, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 15/HSST.

+ Ngày 28/4/1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 15/HSST ngày

27/10/1998, xử phạt Trần Phạm Thế A 18 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/5/2000.

+ Ngày 10/08/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 63/HSPT. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2005.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 08.05.2017, tạm giữ ngày 08.05.2017, tạm giam ngày 17.05.2017. (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đinh Minh T - sinh năm 1997; trú tại: tổ 01, phường HK, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Thanh S – sinh năm 1972; trú tại: tổ 03, phường HK, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Phạm Thế A bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 08/5/2017, Trần Phạm Thế A có mua của 01 nam thanh niên tên N (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng tại P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Sau đó, A đem về nơi ở lấy ra một ít để sử dụng còn lại A phân gói ma túy ra thành 17 gói nhỏ và mang trong người. Khoảng 14h00 cùng ngày, A mang 17 gói ma túy đá đến quán game tại 79 đường N, phường HK, quận L, TP. Đà Nẵng và chơi bắn cá. Tại đây, A đã bán cho Đinh Minh T (Sn: 1984, trú tổ 01, P. HK, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, tên gọi khác là B) 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Trên đường Tiến về đến ngã tư đường N và Ng thì bị Lực lượng Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong người T 01 gói nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy loại hàng đá (ký hiệu A1).

Đến khoảng 15h30' cùng ngày, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu tiến hành kiểm tra hành chính khu vui chơi giải trí tại số 79 đường N thì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong người Trần Phạm Thế A 16 gói (14 gói nhựa cứng, 02 gói nylon) bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy loại hàng đá (ký hiệu A2). Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Phạm Thế A số 856/6 đường T, phường HK, quận L, TP. Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu phát hiện và thu giữ thêm các tang vật khác có liên quan.

Tại Cơ quan Công an, Trần Phạm Thế A khai nhận toàn bộ số ma túy trên mục đích là để sử dụng và bán lại cho con nghiện để kiếm lời, tiêu xài cá nhân. Đây là lần đầu tiên A bán ma túy cho T, ngoài ra không còn bán cho ai khác.

*** Theo các Bản Kết luận giám định số: 297/GĐ-MT và 298/GĐ-MT cùng ngày 15/5/2017** của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 mẫu ký hiệu A1 và A2 gửi giám định có

Methamphetamine (nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ), trong đó: mẫu ký hiệu A1: trọng lượng: 0,170gam; mẫu ký hiệu A2: trọng lượng 1,727gam.

*** Tang vật thu giữ, chuyển Chi cục THADS quận Liên Chiểu tạm thời quản lý gồm:**

- Toàn bộ chất ma túy hoàn trả sau khi giám định;
- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu bạc Model: A1633FCC và thẻ sim có số thuê bao 01227.551.651;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 700.000 đồng;
- 01 chai nhựa rỗng không có nước, có gắn một ống hút màu trắng đen trên nắp chai; 10 bao nylon; 01 cái kéo bằng kim loại.

Tại bản cáo trạng số 80/KSĐT ngày 22.08.2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Phạm Thế A về tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo **khoản 1 Điều 194** của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Phạm Thế A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phạm Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố và xin HĐXX cứu xét hoàn cảnh giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14h00' ngày 08/5/2017, tại quán game số 79 đường N, phường HK, quận L, thành phố Đà Nẵng, Trần Phạm Thế A có hành vi bán trái phép 01 gói chất ma túy (ký hiệu A1) cho Đinh Minh T, và đến khoảng 15h30' cùng ngày, bị Lực lượng Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong người Trần Phạm Thế A 16 gói ma túy (ký hiệu A2); tổng trọng lượng 17 gói ma túy thu giữ là: 1,897gam đều có chất ma túy loại Methamphetamine, trong đó A1: trọng lượng 0,170gam; A2: trọng lượng 1,727gam.

Xét bị cáo Trần Phạm Thế A đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác để thu lợi bất chính nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự như bản cáo

trạng số 80/KSĐT ngày 22.08.2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Phạm Thế A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật bán trái phép chất ma túy cho Đinh Minh Tiến để thu lợi bất chính. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và có nhân thân rất xấu, ngày 27/10/1998, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 28/4/1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; ngày 10/08/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đều đã mất, vợ chồng đã ly hôn. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước.

- Đối với nam thanh niên tên N có hành vi bán ma túy cho Trần Phạm Thế A, đến nay chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Đinh Minh T có hành vi mua ma túy của Trần Phạm Thế A về sử dụng, Công an quận Liên Chiểu đã xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với số tiền 500.000 đồng mà Trần Phạm Thế A thu được từ việc bán trái phép chất ma túy cho Đinh Minh T; 01 ĐTDD hiệu Iphone màu bạc Model: A1633FCC thu giữ của Phạm Trần Thế A thì cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi đã được giám định, 01 thẻ sim có số thuê bao 01227.551.651 của Anh; 01 chai nhựa rỗng không có nước, có gắn một ống hút màu trắng đen trên nắp chai; 10 bao nylon; 01 cái kéo bằng kim loại thì cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền cá nhân của Trần Phạm Thế A thì cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

* **Về án phí:** Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Phạm Thế A** (Tên gọi khác: **L**) phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo **Trần Phạm Thế A** (Tên gọi khác: **L**) **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.05.2017.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*) mà Trần Phạm Thế A thu được từ việc bán trái phép chất ma túy cho Đinh Minh T;

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone màu bạc Model: A1633FCC thu giữ của Trần Phạm Thế A.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong theo bản kết luận giám định số 297/GĐ-MT ngày 15.05.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Toàn bộ mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong theo bản kết luận giám định số 298/GĐ-MT ngày 15.05.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng.

+ 01 (một) thẻ sim có số thuê bao 01227.551.651;

+ 01 (một) chai nhựa rỗng không nước, phía trên nắp có gắn một ống hút màu trắng đen;

+ 10 (mười) bao nylon;

+ 01 (một) cái kéo bằng kim loại.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* của Trần Phạm Thế A để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng trên thẻ hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11.09.2017, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang quản lý).

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14

Bị cáo Trần Phạm Thế A phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa